

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ
Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒ ; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Khoa học trái đất;

Chuyên ngành: Quản lý tài nguyên thiên nhiên

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Vũ Thị Phương Thảo

2. Ngày tháng năm sinh: 10/11/1976; Nam ☐ ; Nữ ☒ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☐

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố):

- Xã Khánh Hải, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố):

- Nhà số 33A, Ngách 191/43, đường Lạc Long Quân, TDP số 11, phường Nghĩa Đô, TP. Hà Nội.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện):

- TS Vũ Thị Phương Thảo, F201, Bộ môn Quản lý Tài nguyên và Môi trường, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, số 18 phố Viên, phường Đức Thắng, TP. Hà Nội.

- Điện thoại di động: 0382.536.336; E-mail: vuthiphuongthao@humg.edu.vn;

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ tháng 09 năm 1998 đến tháng 10 năm 2005: Nghiên cứu viên, phòng Vật lý khí quyển, Phân Viện Hải dương học Tại Hà Nội, Trung tâm khoa học Tự nhiên và Công nghệ quốc gia (Nay là Viện Các Khoa học Trái đất, Viện Hàn lâm Khoa học Việt Nam).

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Từ tháng 10 năm 2010 đến tháng 2 năm 2022: Giảng viên, cán bộ giảng dạy tại Bộ môn Địa sinh thái và CNMT, Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

- Từ tháng 3 năm 2022 đến tháng 6 năm 2023: Giảng viên, cán bộ giảng dạy tại Bộ môn Quản lý tài nguyên và môi trường, Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

- Từ tháng 7 năm 2023 đến nay: Giảng viên chính, cán bộ giảng dạy tại Bộ môn Quản lý tài nguyên và môi trường, Khoa Môi trường, Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

- Chức vụ hiện nay: Cán bộ giảng dạy.

- Cơ quan công tác hiện nay: Cán bộ giảng dạy tại Bộ môn Quản lý tài nguyên và môi trường, Khoa Môi trường, Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

- Địa chỉ cơ quan: Trường Đại học Mỏ - Địa chất, số 18 phố Viên, phường Đông Ngạc, TP Hà Nội.

- Điện thoại cơ quan: (024) 3838 9633

- Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Không

8. Đã nghỉ hưu từ tháng: Chưa nghỉ hưu

- Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

- Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 25 tháng 6 năm 1998; số văn bằng: B 104134; ngành: Môi trường. Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 24 tháng 3 năm 2009; số văn bằng: 4454; ngành: Kỹ thuật môi trường. Quá trình học và làm luận văn tốt nghiệp bằng tiếng Anh. Nơi cấp bằng ThS: Trường Đại học Tổng hợp Saitama, Nhật Bản.

- Được cấp bằng TS ngày 14 tháng 5 năm 2018; số văn bằng: 007897; ngành: Kiểm soát và bảo vệ môi trường, chuyên ngành Quản lý tài nguyên môi trường. Nơi cấp bằng TS: Viện Khoa học Khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu, Việt Nam.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS: Chưa

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở:

- Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS liên ngành:

- Khoa học Trái đất – Mỏ.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Hướng nghiên cứu 1: Nghiên cứu giám sát tài nguyên thiên nhiên trong môi trường;

Hướng nghiên cứu 2: Nghiên cứu quản lý, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên phục vụ mục tiêu phát triển bền vững trong bối cảnh biến đổi khí hậu.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 06 Học viên cao học bảo vệ thành công Luận văn Thạc sĩ và đã được cấp bằng.
- Đã chủ trì và nghiên cứu thành công 03 đề tài cấp cơ sở, trường Đại học Mở - Địa chất;
- Đã công bố được 46 bài báo khoa học, trong đó 04 bài báo khoa học đã công bố trên Tạp chí quốc tế uy tín có trong danh mục WoS và Scopus (03 bài UV là tác giả chính sau TS).
- Số lượng sách đã xuất bản 01 cuốn sách giáo trình được in và phát hành tại Nhà xuất bản Khoa học Tự nhiên và Công nghệ.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở - Địa chất năm học 2015-2016 về việc đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2015-2016.
- Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở - Địa chất theo Quyết định số 1363/QĐ-MĐC ngày 15/10/2019: “Đạt thành tích trong nghiên cứu khoa học năm học 2018-2019”.
- Bằng khen Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo “*Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hai năm học liên tục từ năm 2021-2022 đến năm 2022-2023*” theo Quyết định số 1455/QĐ-BGDĐT ngày 22/05/2024.
- Đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở năm học 2021-2022 theo Quyết định số 1669/QĐ-MĐC ngày 14/12/2022.
- Đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở năm học 2022-2023 theo Quyết định số 1854/QĐ-MĐC ngày 17/11/2023.
- Đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở năm học 2023-2024 theo Quyết định số 84 /QĐ-MĐC ngày 15/01/2025.

16. Kỷ luật (hành vi vi phạm kỷ luật, hình thức kỷ luật, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- Có phẩm chất đạo đức và lập trường tư tưởng tốt, luôn gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật, điều lệ và các quy định của Nhà trường.
- Luôn khách quan, trung thực, hợp tác tốt với đồng nghiệp trong các lĩnh vực giáo dục, nghiên cứu khoa học cũng như các hoạt động chuyên môn khác.
- Luôn giữ gìn uy tín, phẩm chất, danh dự của nhà giáo, luôn tôn trọng nhân cách, đối xử công bằng và bảo vệ các quyền lợi chính đáng của người học.
- Trong quá trình công tác đã được đào tạo đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ giảng dạy đại học và sau đại học. Không ngừng học tập nâng cao trình độ và thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của giảng viên chính theo quy định.
- Có lý lịch rõ ràng.
- Có đủ sức khỏe theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp.
- Có đam mê và nhiệt huyết với nghề.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 14 năm 8 tháng.

- Khối lượng giảng dạy trong 6 năm học gần nhất:

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2017 - 2018				04	285		285/498,7/270
2	2019 - 2020				03	90	90	180/281,1/270
3	2020 - 2021			0,5	03	30	180	210/316/270
03 năm học cuối								
4	2022 - 2023			01	01		270	270/322,9/270
5	2023 - 2024	2	0	01		90	90	180/318,5/270
6	2024 - 2025	2	0	02		180	120,6	300,6/447,5/270

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☒

- Bảo vệ luận văn ThS ☒ tại nước: Nhật ☒ năm 2009

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng:

TT	Họ tên HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Thị Thanh		x	x		15/3/2021 đến 30/11/2021	Trường Đại học Mở - Địa chất	QĐ số 551/QĐ-MĐC ngày 10/6/2022
2	Souksakone Sengchanh		x	x		22/9/2021 đến 31/5/2022	Trường Đại học Mở - Địa chất	QĐ số 1226 / QĐ-MĐC 20/10/2022
3	Nguyễn Thị Mai Hương		x		x	14/3/2022- đến 30/11/2022	Trường Đại học Mở - Địa chất	QĐ số 21/ QĐ-MĐC ngày 6/01/2023
4	Phạm Duy Trung		x		x	28/9/2022 đến 31/8/2023	Trường Đại học Mở - Địa chất	QĐ số 1586/ QĐ-MĐC ngày 16/10/2023
5	Nguyễn Minh Hiếu		x		x	9/12/2023 đến 9/3/2024	Trường Đại học Mở - Địa chất	QĐ số 1392/ QĐ-MĐC Ngày 04/10/2024
6	Huỳnh Thị Thu Thủy		x	x		3/6/2024 đến 10/12/2024	Trường Đại học Mở - Địa chất	QĐ số 68/ QĐ-MĐC ngày 10/01/2025

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	TRƯỚC KHI ĐƯỢC CÔNG NHẬN TS						
...							
II	SAU KHI ĐƯỢC CÔNG NHẬN TS						
1	Xử lý chất thải bằng công nghệ sinh học	GT	Nhà xuất bản Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, 2019 (ISBN: 978-604-913-849-2)	16	Chủ biên	tr 01-86	Số 51/QĐ-MĐC, ngày 18/01/2023

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau TS:

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn.

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	TRƯỚC KHI ĐƯỢC CÔNG NHẬN TS				
1	Đánh giá hiện trạng ô nhiễm kim loại nặng sông Nhuệ đoạn từ Cầu Tó tới cầu Cổng Thần và hiệu quả của một số loài thủy sinh thực vật trong quá trình hấp thụ kim loại nặng làm sạch nước sông	CN	T15-24, Trường Đại học Mỏ - Địa chất (Quyết định số 469/QĐ-MĐC, ngày 17/04/2015).	Từ 01/2015 đến 12/2015	Ngày 22/12/2015 Tốt

II SAU KHI ĐƯỢC CÔNG NHẬN TS					
2	Xác định độ ẩm đất tỉnh Đắc Nông sử dụng ảnh radar Sentinel-1	CN	T22-43, Trường Đại học Mở - Địa chất (Quyết định số 65/QĐ-MĐC, ngày 24/01/2022).	Từ 01/2022 đến 12/2022	Ngày 12/11/2022 Tốt
3	Tích hợp các phương pháp phân tích đa chỉ tiêu TOPSIS và logic mờ đánh giá tính hợp lý của các loại hình sử dụng đất dốc tại một số khu vực đất dốc các huyện Bạch Thông, Ba Bể, Na Rì.	CN	T24-25, Trường Đại học Mở - Địa chất (Quyết định số 2363/QĐ-MĐC, ngày 27/12/2023).	Từ 01/2024 đến 12/2024	Ngày 05/12/2024 Tốt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (khô ng tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Thán g, năm công bố
I	CÁC BÀI BÁO, BÁO CÁO KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ TRƯỚC KHI ĐƯỢC CÔNG NHẬN HỌC VỊ TIẾN SĨ							
A1	Bài báo khoa học đăng trên Tạp chí trong nước (06 bài, trong đó 05 bài là tác giả chính)							
1	Khả năng kết hợp công nghệ viễn thám và mô hình mike basin trong việc tính	3	(Đồng tác giả)	Tạp chí Khoa học Đo đạc và bản đồ ISSN: 0866-7705	-	-	Số 13, tr. 13-22	2012

	toán một số thông số hồ chứa. https://jgac.vn/journal/article/view/495/479							
2	Đánh giá chất lượng nước sông Nhuệ đoạn từ đầu nguồn tới Cầu Chiếu. https://vjs.ac.vn/index.php/jmst/article/view/3907/5285	1	x (Tác giả đầu và tác giả liên hệ)	Tạp chí Khoa học và công nghệ biển ISSN: 1859-3097.	-	2	Số 39, tr. 280-288	2014
3	Kết hợp công nghệ viễn thám và mô hình thủy văn thủy lực để xây dựng kịch bản tài nguyên nước hồ chứa và sơ bộ đánh giá thiệt hại một số đối tượng trong trường hợp vỡ đập.	4	(Đồng tác giả)	Tạp chí khoa học Tài nguyên và môi trường ISSN: 0866-7608.	-	-	Số 3, tr 82-88	2014
4	Hiện trạng ô nhiễm một số kim loại nặng môi trường nước sông Nhuệ	3	x (Tác giả đầu và tác giả liên hệ)	Tạp chí khoa học Tài nguyên và môi trường ISSN: 0866-7608.	-	-	Số 9, tr 118-125	2014
5	Khả năng tích tụ kim loại chì của cây Rau muống và Ngổ dại thu được trên sông Nhuệ đoạn từ Cầu Tó tới Cống Thần	3	x (Tác giả đầu và tác giả liên hệ)	Tạp chí khoa học Tài nguyên và môi trường ISSN: 0866-7608.	-	-	Số 7, tr 24 – 29.	2015
6	Hàm lượng một số kim loại nặng trong nước và trầm tích sông Nhuệ đoạn từ Cầu Tó tới Cống Thần	1	x (Tác giả đầu và tác giả liên hệ)	Tạp chí Tài nguyên và Môi trường ISSN:1859-1477	-	-	Số 24 (230) tr 30-32	2016

A2	Báo cáo khoa học tại Hội thảo quốc tế (03 bài, là tác giả chính)							
7	Content of some heavy metals in water and in <i>Impomoea aquatic</i> collecting from Nhue River.	2	x (Tác giả đầu và tác giả liên hệ)	The 3rd International Conference on Advances in Mining and Tunneling, Vung Tau, Viet Nam. ISBN: 978-604-913-248-3	-	-	tr. 582-587	2014
8	Study on using agricultural biomass waste for gasification technology applied in Red River Delta.	1	x (Tác giả đầu và tác giả liên hệ)	International conference on Earth Sciences and sustainable Geo-resource Development. 11/2016, Hanoi, Vietnam. ISBN 978-604-76-1171-3.	-	-	tr. 102-104	2016
9	Effect of using <i>Cyperus alternifolius</i> to improve water quality of Nhue river.	3	x (Tác giả đầu và tác giả liên hệ)	International conference on Earth Sciences and sustainable Geo-resource Development. ISBN 978-604-76-1171-3.	-	-	tr. 105-109	2016
A3	Báo cáo khoa học tại Hội thảo quốc gia (1 bài, là tác giả chính)							
10	Nghiên cứu về khả năng làm sạch nước nhiễm các hợp chất ni tơ của bèo tấm tím (<i>Spirodela polyrhiza</i>) bằng mô hình động lực tăng trưởng toán học.	2	x (Tác giả đầu và tác giả liên hệ)	Các công trình nghiên cứu Địa chất và địa vật lý biển 2011 ISSN: 1859-3070.	-	-	Số 19, tr. 241-257	2011
II	CÁC BÀI BÁO, BÁO CÁO KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ SAU KHI ĐƯỢC CÔNG NHẬN HỌC VỊ TIẾN SĨ							

A4	Bài báo khoa học đã công bố trên tạp chí quốc tế uy tín có trong danh mục WoS và Scopus (04 bài, trong đó 03 bài là tác giả chính)							
11	Carbon emissions in the field of land use, land use change, and forestry in the Vietnam mainland. Link bài báo: https://doi.org/10.1007/s11273-021-09789-6 https://link.springer.com/article/10.1007/s11273-021-09789-6	3	(Đồng tác giả)	Wetlands Ecology and Management. ISSN: 0923-4861; eISSN:1572-9834	Scopus, Q2, H_index=77	17	Vol. 29, pp 315–329	2021
12	Reliability assessment of land subsidence monitoring results using PSI technique in Ho Chi Minh City, Vietnam. Link bài báo: https://doi.org/10.1080/00207233.2024.2324623 https://www.tandfonline.com/doi/full/10.1080/00207233.2024.2324623	3	x (Tác giả đầu và tác giả liên hệ)	International Journal of Environmental Studies. ISSN: 0020-7233; eISSN: 1029-0400	Scopus, Q2, H_index=46	1	Vol. 81(2), pp 881–895.	2024
13	Land cover object change monitoring and environmental suitability confirmation in Cat Ba biosphere reserve of Vietnam. Link bài báo: https://doi.org/10.1080/14888386.2024.2385975 https://www.tandfonline.com/doi/full/10.1080/14888386.2024.2385975	5	x (Tác giả liên hệ)	Biodiversity ISSN: 14888386; eISSN:21600651	Scopus, Q3, H_index=32		Vol. 25(4), pp 324–336.	2024
14	Analysis of road traffic incident	3	x	International Journal of Geoinformatics	Scopus, Q3,		Vol 20, No. 9, pp	2024

	hotspots using cluster analysis in Thanh Hoa province of Vietnam Link bài báo: https://doi.org/10.52939/ijg.v20i9.3537 https://journals.sfu.ca/ijg/index.php/journal/article/view/3537		(Tác giả liên hệ)	ISSN: 1686-6576; eISSN: 2673-0014	H_index=15			
A5	Bài báo khoa học đã công bố trên tạp chí quốc tế khác không có trong danh mục WoS và Scopus (02 bài, 1 bài là tác giả chính)							
15	Building Land Cover Objects Following the IPCC Guidelines for Carbon Emission Estimation. Case Study in the Central Highlands of Vietnam Link bài báo: Doi: 10.22158/se.v6n1p45 http://www.scholink.org/ojs/index.php/se/article/view/3611	2	(Đồng tác giả)	Journal of Sustainability in Environment. ISSN: 2289-8948 e-ISSN: 1511-1369		5	Vol 6, No.1, pp.45-60	2021
16	Assessing the impact of flows into the Kon River from Tay Thuan commune, Tay Son district to Nhon My commune, An Nhon town, Binh Dinh province and some mitigation proposals Link bài báo: Doi:10.48047/AFJBS.6.Si2.2024.5678-5686 https://www.afjbs.com/uploads/paper/5399fc540ed82e2b9de00c53a6972039.pdf	2	x (Tác giả đầu và tác giả liên hệ)	African Journal of biological Sciences ISSN: 2663- 2187			Vol. 6(2) pp 5678-5686	2024

A6	Báo cáo khoa học tại Hội thảo quốc tế (05 bài, trong đó 04 bài là tác giả chính)							
17	Concentration of Some Heavy Metal in Water and in Ehydra Fluctuans Collected from Cau River at River Section from Son Cam to Cau Tra Vuon. https://www.iahr.org/library/infor?pid=18973	1	x (Tác giả đầu và tác giả liên hệ)	Proceedings of the 12th International Symposium on Ecohydraulics (Tokyo, 2018).			tr 1-5	
18	Current water quality of surface water source in coastal zone of Quang Binh province	3	x (Tác giả đầu và tác giả liên hệ)	Innovative Water Solutions for Vietnam and Region ISBN:978-604-67-1216-9	-	-	tr115-121	2019
19	The treatment efficiency of Iron and Manganese in wastewater by <i>Phragmites australis</i> combines limestone and rice husk	6	(Đồng tác giả)	Innovative Water Solutions for Vietnam and Region ISBN:978-604-67-1216-9	-	-	tr 150-155	2019
20	Utilizing remote sensing and GIS to design a database of road transpotation in Thanh Hoa province of Vietnam: A pilot in Dong Son and Thieu Hoa district.	3	x (Tác giả đầu và tác giả liên hệ)	Earth and environmental sciences, mining for digital transformation, green development and response to global change, ISBN: 978-604-67-2826-9	-	-	tr 119-131	2023
21	Typical properties of several forestry soils and cultivated soils in Bach Thong district, Bac Kan provinces	2	x (Tác giả đầu và tác giả	International conference on Occupational Safety, Health, and Environment 2024	-	-	tr 65-77	2024

			liên hệ)	ISBN: 978-604- 4986-69-2				
A7	Báo cáo khoa học tại Hội thảo quốc gia (04 bài, trong đó 01 bài là tác giả chính)							
22	Đánh giá trữ lượng và khả năng khai thác an toàn tầng chứa nước qh thành phố Hà Nội.		(Đồng tác giả)	Hội thảo Khoa học trái đất và Tài nguyên với phát triển bền vững. ISBN:978-604762277-1			tr 36-42	2020
23	Giám sát biến đổi độ cao mực nước ở thượng lưu sông Mê Kông bằng công nghệ viễn thám phục vụ quản lý tài nguyên nước ở Việt Nam	4	(Đồng tác giả)	Hội thảo ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý tài nguyên nước. ISBN:978-604-9988-71-4	-	-	tr 3-16	2021
24	Thành phần cơ giới đất và hàm lượng mùn trong một số loại đất canh tác nông nghiệp và đất rừng ở huyện Pắc Nặm, tỉnh Bắc Kạn.	4	x (Tác giả đầu và tác giả liên hệ)	Hội thảo Khoa học trái đất và Tài nguyên với phát triển bền vững. ISBN:978-604-76-2637-3	-	-	tr 481-485	2022
25	Đánh giá mức độ ô nhiễm nước mặt sông Thái Bình đoạn chảy qua tỉnh Hải Dương bằng công nghệ GIS và tư liệu ảnh viễn thám	4	(Đồng tác giả)	Hội thảo Khoa học trái đất và Tài nguyên với phát triển bền vững. ISBN:978-604-76-2637-3	-	-	tr 464-473	2022
A8	Bài báo khoa học đã công bố trên Tạp chí trong nước (21 bài, trong đó 9 bài là tác giả chính)							
26	Khả năng tính toán phát thải khí cacbon trong lĩnh vực sử dụng đất, thay đổi sử dụng đất và rừng sử dụng dữ liệu ảnh viễn thám.	3	(Đồng tác giả)	Tạp chí khoa học đo đạc và bản đồ ISSN: 0866-7705	-	-	Số 42 tr. 44-50	2019

	https://doi.org/10.54491/jgac.2019.42.357 https://jgac.vn/journal/article/view/357							
27	Impact of industrial activities on water quality of the Cau river section flowing through Thai Nguyen City https://tapchikhtnmt.hunre.edu.vn/index.php/tapchikhtnmt/article/view/100	1	X (Tác giả đầu và tác giả liên hệ)	Tạp chí khoa học Tài nguyên và môi trường ISSN: 0866-7608.			Vol 21, pp 39-43	2019
28	Assessment of residual of organochlorine insecticides in the coastal river area at Kim Son district-Ninh Binh province https://tapchikhtnmt.hunre.edu.vn/index.php/tapchikhtnmt/article/view/160	4	(Đồng tác giả)	Tạp chí khoa học Tài nguyên và môi trường ISSN: 0866-7608.			Vol 25, pp 63-68	2019
29	Study on the capability of treating Fe, Mn in the wastewater of several aquatic plant species. https://tapchi.humg.edu.vn/en/archives?article=1211	7	(Đồng tác giả)	Journal of Mining and Earth Science. ISSN: 1859 - 1469	-	-	Vol 60, pp 1-12	2019
30	Khả năng thành lập bản đồ thổ nhưỡng bằng công nghệ viễn thám theo quy định kỹ thuật của IPCC phục vụ tính toán phát thải khí các bon tại Việt Nam https://jgac.vn/index.php/journal/article/view/53	1	x (Tác giả đầu và tác giả liên hệ)	Tạp chí khoa học đo đạc và bản đồ ISSN: 0866-7705	-	-	Số 46, tr 57-64	2020

31	Khả năng tính toán độ nhám địa hình từ lớp phủ mặt đất phục vụ giám sát tài nguyên nước thượng lưu. https://jgac.vn/journal/article/view/546	2	x (Tác giả đầu và tác giả liên hệ)	Tạp chí Khoa học đo đạc và bản đồ. ISSN: 0866-7705			Số 49, tr 43-51	2021
32	Nghiên cứu đề xuất phương pháp đánh giá chất lượng phổ sản phẩm ảnh vệ tinh quang học độ phân giải cao. https://tapchi.hunre.edu.vn/index.php/tapchikhtnmt/article/view/318	7	(Đồng tác giả)	Tạp chí khoa học Tài nguyên và môi trường, ISSN: 0866-7608			Số 35, tr 110-117	2021
33	Kết hợp công nghệ viễn thám và mô hình thủy văn SWAT tính toán dòng chảy về hồ chứa - thực nghiệm tại lưu vực thủy điện bản Chát. https://tapchikhtnmt.hunre.edu.vn/index.php/tapchikhtnmt/article/view/362	2	(Đồng tác giả)	Tạp chí khoa học Tài nguyên và môi trường ISSN: 0866-7608.			Số 38, tr 49-62	2021
34	Water quality degradation in Sat River - the section flowing through Hai Duong province and some proposals to improve river water quality. https://tapchi.humg.edu.vn/en/archives?article=1450	2	x (Tác giả đầu và tác giả liên hệ)	Journal of Mining and Earth Science. ISSN: 1859 - 1469			Vol. 63, Issue 4 pp 10-16	2022
35	Khả năng xây dựng bản đồ lớp phủ mặt đất từ dữ liệu viễn thám Sentinel-2 theo phương pháp phân	2	x (Tác giả đầu và	Tạp chí Khoa học Đo đạc và Bản đồ ISSN: 0866-7705			Số 52, tr 26-35	2022

	loại Random Forest trên nền tảng điện toán đám mây https://jgac.vn/journal/article/view/594		tác giả liên hệ)					
36	Nghiên cứu ứng dụng big Data-viên thám trong xây dựng bản đồ chất lượng không khí AQI 24h khu vực Hà Nội. https://vjol.info.vn/index.php/hunre/article/view/75079/63832	3	(Đồng tác giả)	Tạp chí khoa học Tài nguyên và môi trường. ISSN: 0866-7608.			Số 44 tr 129-140	2022
37	Evaluation of soil surface moisture in Dak Nong province of Vietnam by Sentinel-1 radar image. https://tapchi.humg.edu.vn/en/archives?article=1540	3	x (Tác giả đầu và tác giả liên hệ)	Journal of Mining and Earth Science ISSN: 1859 - 1469			Số 64, (3) tr 51-58	2023
38	Đánh giá nguy cơ tai biến ven bờ khu vực Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa, Vũng Tàu sử dụng công nghệ GIS và Viễn thám. https://jgac.vn/index.php/journal/article/view/707	5	(Đồng tác giả)	Tạp chí Khoa học Đo đạc và Bản đồ ISSN: 0866-7705			số 58 tr 34-40	2023
39	Các kịch bản khai thác cát và ảnh hưởng của các hoạt động khai thác cát đến diễn biến lòng dẫn sông Lô thuộc địa phận xã Hồng Lạc Huyện Sơn Dương tỉnh Tuyên Quang. https://jgac.vn/index.php/journal/article/view/728	3	(Đồng tác giả)	Tạp chí Khoa học Đo đạc và Bản đồ ISSN: 0866-7705			số 58 tr 41-48	2024

40	Một số nội dung đề xuất thể chế hóa công tác cấp phép hoạt động viễn thám dựa trên cơ sở pháp luật và yêu cầu thực tiễn tại Việt Nam https://jgac.vn/index.php/journal/article/view/751	3	(Đồng tác giả)	Tạp chí Khoa học Đo đạc và Bản đồ ISSN: 0866-7705			Số 61, tr 57-64	2024
41	Studying and suggesting several contents to institutionalise the management of remote sensing activities in Vietnam based on the legal basis and practical requirements. https://vietnamscience.vjst.vn/index.php/vjste/article/view/1232	2	x (Tác giả đầu và tác giả liên hệ)	Vietnam Journal of Science, Technology and Engineering.			tr 1-11	2024
42	A study on identifying and analyzing road traffic incident hotspots on National Highway 1A, Thanh Hoa province, Vietnam, employing Statistical and GIS Techniques https://tapchi.humg.edu.vn/vi/archives?article=1626	3	x (Tác giả liên hệ)	Journal of Mining and Earth Science ISSN: 1859 - 1469			Vol. 65(6) pp 22-33	2024
43	Ứng dụng GIS, viễn thám và phương pháp phân tích đa chỉ tiêu đánh giá và phân vùng nhạy cảm sinh thái thành phố Hạ Long tỉnh Quảng Ninh		(Đồng tác giả)	Tạp chí khoa học Tài nguyên và môi trường. ISSN: 0866-7608.			Số 53, tr 174-185	2024

	https://tapchikhtnmt.hunre.edu.vn/index.php/tapchikhtnmt/article/view/631							
44	Đánh giá sức chịu tải của sông Phó Đáy đoạn trải qua hai tỉnh Tuyên Quang và Vĩnh Phúc, đề xuất một số giải pháp sử dụng nguồn nước hợp lý https://doi.org/10.63064/khtnmt.2025.662	5	(Đồng tác giả)	Tạp chí khoa học Tài nguyên và môi trường. ISN: 0866-7608			Số 55, tr 80-89	2025
45	Sử dụng GIS phân tích điểm nóng sự cố giao thông đường bộ tại tỉnh Thanh Hóa https://tapchixaydung.vn/su-dung-gis-phan-tich-diem-nong-su-co-giao-thong-duong-bo-tai-tinh-thanh-hoa-20201224000030036.html	3	(Đồng tác giả)	Tạp chí Xây dựng ISSN 2734-9888			Số 4 tr 208-212.	2025
46	An integrated TOPSIS and fuzzy logic model for evaluating the rationality of sloping land use types in Bac Kan province https://doi.org/10.31276/VJSTE.2024.0060	5	x (Tác giả đầu và tác giả liên hệ)	Vietnam Journal of Science, Technology and Engineering			Vol67 (2), pp 109-116	2025

- Trong đó: 03 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: [12], [13], [14] trên bảng trên.

7.1.b Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

7.2. Bằng độc quyền sáng chế

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao): không

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						
..						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS: Chưa được bổ nhiệm

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo 6 năm (UV PGS): Đủ

- Giờ giảng dạy:

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp: Đủ

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi: Đủ

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH: Đủ

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) : Đủ (03)

- Đủ số CTKH là tác giả chính sau khi nhận học vị TS: đã công bố được 03 bài báo trên Tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà ứng viên là tác giả chính sau khi được cấp bằng TS.

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên PGS): Đủ (01)

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2025.

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Vũ Thị Phương Thảo